UBND TỈNH BÌNH THUẬN
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THAM LUẬN
Về vai trò của ngành năng lượng tỉnh Bình Thuận trong việc phát triển kinh tế, xã hội địa phương; kiến nghị đối với các tổ chức phát triển quốc tế về hỗ trợ cho ngành năng lượng tỉnh Bình Thuận

1. Ngành năng lượng tỉnh Bình Thuận có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế, xã hội địa phương

Năm 1992, tỉnh Bình Thuận có 44/111 xã, phường, thị trấn có điện chiếm 39,6%, tổng số hộ dân toàn tỉnh có điện khoảng 57.158/163.000 hộ chiếm 35%. Điện thương phẩm toàn tỉnh 24,45 triệu kWh, điện năng tiêu thụ đầu người 28,47 kWh/người. Đến nay, sau 30 năm tái lập tỉnh và phát triển, Bình Thuận đã có 124/124 xã, phường, thị trấn có điện (100%), tổng số hộ dân toàn tỉnh có điện 341.017/341.795 hộ (99,77%); trong đó: số hộ nông thôn có điện 205.935/206.568 hộ (99,69%). Điện thương phẩm toàn tỉnh đạt 2.471 triệu kWh;

Về lưới điện phân phối, Bình Thuận hiện có 03 trạm biến áp 220/110 kV (1.500 MVA), 12 trạm biến áp 110/22 kV (1.179 MVA), 677 km đường dây 110 kV, 6.655 km đường dây trung thế 22 kV và 12,7 kV, 27.441 trạm biến áp 22/0,4 kV và 12,7/0,2 kV (2.801 MVA), 3.422 km đường dây hạ thế 0,4 kV và 0,2 kV. Trong các năm qua, việc triển khai đầu tư xây dựng các dự án, công trình lưới điện đã đáp ứng đủ nhu cầu điện cho các thành phần phụ tải quan trọng, phụ tải sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân; đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng điện trong mùa khô; đảm bảo cung cấp điện an toàn cho các ngày lễ lớn và các sự kiện quan trọng của địa phương. Thực hiện tốt chỉ tiêu nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng. Về cấp điện huyện đảo Phú Quý, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục và duy trì ổn định cấp điện 24/24 giờ cho huyện Phú Quý (trên đảo có các nhà máy điện diesel 10 MW, điện gió 06 MW và điện mặt trời 0,8 MWp), sản lượng điện sản xuất phát lên lưới năm 2021 đạt 24,193 triệu kWh.

Về sản xuất điện, Bình Thuận là địa phương có tiềm năng năng lượng gió và mặt trời thuộc loại cao nhất trong cả nước, số giờ gió, giờ nắng trung bình cao hơn so với số giờ trung bình ở phía Nam, tốc độ gió và bức xạ nhiệt cao và ổn định, rất phù hợp và thuận lợi để phát triển điện gió, điện mặt trời. Với các lợi thế đó, Bộ Chính trị đã có Kết luận số 76 -KL/TW ngày 28 tháng 11 năm 2013 xác định Bình Thuận là Trung tâm năng lượng mang tầm quốc gia và Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ cũng đã đề ra nhiệm vụ khai thác tiềm năng năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi và tích cực đôn đốc triển khai các dự án năng lượng để Bình Thuận sớm trở thành Trung tâm năng lượng mang tầm quốc gia.

Nhận thức và xác định tầm quan trọng của nguồn năng lượng tái tạo, tỉnh Bình Thuận và để triển khai thực hiện tốt Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ, tỉnh đã triển khai lập Quy hoạch phát triển điện gió, điện mặt trời giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định các khu vực tiềm năng phát triển điện gió, điện mặt trời, tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư khai thác hiệu quả lợi thế về tài nguyên của tỉnh, phát triển ngành công nghiệp địa phương và góp phần cùng cả nước vào việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, cụ thể:

Trong lĩnh vực điện gió, từ năm 2010 tỉnh Bình Thuận đã xây dựng Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và đã được Bộ Công Thương phê duyệt vào năm 2012. Theo đó, đến năm 2030, dự kiến công suất lắp đặt tích lũy đạt khoảng 2.500 MW với sản lượng điện gió tương ứng là 5.475 triệu kWh.

Đối với điện mặt trời, tỉnh Bình Thuận cũng đã xây dựng Quy hoạch giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trình Bộ Công Thương thẩm định, mục tiêu phát triển điện mặt trời đến năm 2030 của tỉnh với tổng công suất lắp đặt đạt xấp xỉ 6.199 MWp, sản lượng điện tương ứng khoảng 9.769 triệu kWh.

Tổng công suất nguồn điện đã có trong quy hoạch điện trên địa bàn tỉnh Bình Thuận khoảng 13.700 MW. Đến nay, tỉnh Bình Thuận có 48 nhà máy điện đang hoạt động phát điện với tổng công suất 6.520 MW, gồm:

- Nhiệt điện: 04 nhà máy nhiệt điện thuộc Trung tâm điện lực Vĩnh Tân (than), tổng công suất 4.284 MW (Vĩnh Tân 1: 1.240 MW, Vĩnh Tân 2: 1.244 MW, Vĩnh Tân 4:1.200 MW, Vĩnh Tân 4 mở rộng: 600 MW);

- Thủy điện: 07 nhà máy thủy điện (819,5 MW);

- Điện gió: 10 nhà máy điện gió tổng công suất 335 MW;

- Điện mặt trời: 26 nhà máy điện mặt trời 1.072 MW (1.348 MWp).

- Diesel: 01 nhà máy điện diesel đảo Phú Quý (10 MW);

Sản lượng điện thiết kế của 48 nhà máy điện trên địa bàn tỉnh khoảng 31,6 tỷ kWh/năm. Như vậy, ngành công nghiệp điện, năng lượng của tỉnh đã đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà và đảm bảo cung cấp điện cho khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

Ngoài ra, tỉnh Bình Thuận còn có nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 3 (1.980 MW) thuộc Trung tâm điện lực Vĩnh Tân đang chuẩn bị thi công; Trung tâm điện lực (khí LNG) Sơn Mỹ, với tổng công suất 02 nhà máy là 4.500 MW đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công sau

năm 2022. Có 01 nhà đầu tư đang xin chủ trương bổ sung quy hoạch, đầu tư Dự án nhiệt điện khí LNG Kê Gà, công suất 3.600 MW; 08 nhà đầu tư đăng ký, đề xuất các dự án điện gió ngoài khơi với tổng công suất 22.200 MW.

Riêng trong lĩnh vực điện gió ngoài khơi, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương đã đồng ý chủ trương cho Công ty Enterprize Energy nghiên cứu khảo sát Dự án điện gió Thăng Long Wind ngoài khơi Kê Gà (Hàm Thuận Nam), với công suất đề xuất 3.400 MW; hiện nay, nhà đầu tư đã hoàn thành lập Quy hoạch điện lực bổ sung, trình Bộ Công Thương thẩm định.

2. Kiến nghị đối với các tổ chức phát triển quốc tế về hỗ trợ cho ngành năng lượng tỉnh Bình Thuận

Để góp phần triển khai thực hiện có kết quả Nghị quyết số 55 -NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ XIV (*trong đó Nghị quyết đã xác định công nghiệp năng lượng tái tạo, chế biến là một trong ba trụ cột quan trọng để tập trung, ưu tiên phát triển trong nhiệm kỳ 2020 – 2025, bên cạnh du lịch, thể thao biển và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao*), góp phần thực hiện chủ trương xã hội hóa nguồn điện, huy động nguồn lực đầu tư vào tỉnh, khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, phát triển kinh tế xã hội bền vững; địa phương đã có các báo cáo, đề xuất Bộ Công Thương xem xét đưa vào dự thảo Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn tới năm 2045 các dự án, công trình nguồn, lưới điện trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, đặc biệt là đề xuất các dự án điện gió ngoài khơi với tổng công suất khoảng 25.200 MW để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét ưu tiên phê duyệt danh mục phát triển các dự án nguồn điện trong giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn tới năm 2045 nhằm khai thác lợi thế, tiềm năng của địa phương, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia,

Với quan điểm và định hướng phát triển, ngành công nghiệp năng lượng địa phương sẽ đóng góp tích cực đảm bảo cung cấp điện cho Bình Thuận và khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, phát triển kinh tế xã hội bền vững. Việc phát triển phải gắn liền với chiến lược phát triển năng lượng quốc gia, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và hài hòa với sự phát triển các ngành kinh tế khác của tỉnh,

phải gắn với hiệu quả kinh tế - xã hội; đồng thời, phải đảm bảo tốt các điều kiện về kết cấu hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, nhất là việc đấu nối lưới điện, truyền tải công suất điện đến các vùng phụ tải trong cả nước, bảo đảm môi trường sinh thái, giải quyết tốt các vấn đề xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng.

Đối với lĩnh vực điện gió ngoài khơi có những yêu cầu đặc thù từ khâu khảo sát, thiết kế, mua sắm (đặc biệt là turbine gió công suất lớn, từ 9,5 MW/turbine đến 15 MW/turbine), gia công chế tạo, lắp đặt ngoài khơi, vận hành, bảo dưỡng, kết nối với hệ thống đường dây truyền tải điện quốc gia, thu xếp tài chính, ... rất khác biệt so với điện gió gần bờ, trên bờ và càng khác biệt so với các dạng năng lượng tái tạo khác. Do đó, đề nghị các tổ chức phát triển quốc tế:

- Xem xét hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật cho Việt Nam trong việc xây dựng các chính sách hỗ trợ và cơ chế đột phá cho điện gió ngoài khơi gắn với Chiến lược biển Việt Nam, cách thức đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư (khảo sát, đầu tư), các cam kết với Chính phủ Việt Nam về các vấn đề phát triển kinh tế-xã hội, an ninh, quốc phòng,... tính toán giá điện, hợp đồng mua bán điện, phương án đấu nối với hệ thống điện lưới quốc gia của các dự án điện gió ngoài khơi theo cơ chế ưu tiên cho các dự án đi tiên phong, mang lại các hiệu quả kinh tế - xã hội, qua đó tạo môi trường đầu tư hấp dẫn cho các dự án tiếp theo.

- Hiện nay, bộ số liệu liên quan tiềm năng kỹ thuật gió ngoài khơi toàn tỉnh cũng như số liệu gió cụ thể của từng khu vực biển các huyện, thị xã, thành phố chưa có thông tin đầy đủ, tin cậy để địa phương xác định tiềm năng, vị trí cụ thể làm cơ sở để định hướng, kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư quan tâm và có nhu cầu thực hiện thủ tục đầu tư, xây dựng phát triển các dự án điện gió ngoài khơi trên vùng biển tỉnh Bình Thuận, góp phần khai thác hiệu quả tiềm năng phát triển kinh tế của tỉnh. Do đó, xem xét hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật thực hiện khảo sát, đo gió, thu thập thông tin và lập bộ số liệu gió trên vùng biển ngoài khơi tỉnh Bình Thuận làm cơ sở để địa phương xác định tiềm năng, vị trí cụ thể phát triển các dự án điện gió ngoài khơi.

- Đồng thời, để phát triển bền vững ngành năng lượng tái tạo nói chung, ngành điện gió ngoài khơi nói riêng, vấn để tỉnh đang rất quan tâm việc chuyển giao công nghệ, thu hút đầu tư các dự án lớn về đầu tư phát triển ngành công nghiệp phụ trợ, nhằm nhanh chóng phát triển và tăng dần tỷ trọng nội địa hóa trang thiết bị kỹ thuật, nhất là trang thiết bị có công nghệ cao, công nghệ nguồn như các tuabin gió công suất lớn và ngành công nghiệp môi trường xử lý các máy móc thiết bị của ngành năng lượng tái tạo hết hạn sử dụng nhằm tận dụng, tái chế có hiệu quả cao nhất./.